

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**
Bản án số: **84/2024/HS-ST**
Ngày **20 tháng 12** năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI**

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hồ Trọng Trung
2, Ông Hoàng Văn Thứ
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
V B, tỉnh LC.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Đức Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tiến hành
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **84/2024/TLHS- ST ngày
08/11/2024**, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST-HS ngày
09/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đối với bị cáo:

1/Họ và tên: **Vương Văn L** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/9/1994. Nơi
sinh huyện V B, tỉnh LC. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn **2 MTh, xã M L**,
huyện V B, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Tày;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Vương Văn L**
và con bà **Lục Thị Q**. Hiện đều trú tại thôn **2 MTh, xã M L**, huyện Văn Bàn. Bị cáo
chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự. Tại Quyết định số 123/2023/QĐ-TA
ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn quyết định áp dụng biện
pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vương Văn L với thời hạn là 18**
tháng, ngày 25/6/2024 đã chấp hành xong, hiện chưa được xóa tiền sự. Bị cáo bị
bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an
tỉnh Lào Cai.

2/Họ và tên: **Vương Văn M** (tên gọi khác: Không). Sinh **ngày 22/12/1974**.
Nơi sinh huyện V B, tỉnh LC. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại thôn **1 MTh, xã M
L**, huyện V B, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: **5/12**; Dân tộc: Tày;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vương Văn Đ;
con bà Phan Thị Y (đều đã chết). Bị cáo có vợ là Hứa Thị H - sinh năm 1982
(Hiện đang đi chấp hành án và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ
nhất sinh năm 2020. Hiện trú tại xã ML, huyện V B, tỉnh LC. Bị cáo bị bắt tạm
giữ từ **ngày 29/9/2024**, hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Lào
Cai. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Nghiện chất ma túy.

* *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Liệu Thị Thư . Trợ giúp viên pháp lý -

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

* *Người làm chứng*: + Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đồng Qua, xã Liêm Phú, huyện V B, tỉnh LC.

* *Người chứng kiến*: Ông Lương Văn Ph, sinh năm 1970; Anh Sầm Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 1 MTh, xã M L, huyện V B, tỉnh LC. Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 29/9/2024, khi Nguyễn Văn Quy - sinh năm 1986, ở thôn Đồng Qua, xã Liêm Phú, huyện Văn Bàn, là người nghiện chất ma túy đang đi bộ trên đường thuộc thôn TH, xã NX, huyện V B, Quy gặp **Vương Văn L** - sinh năm 1994, trú tại thôn 2 MTh, xã M L, huyện V B, là người quen. **Quy hỏi L** có ma túy bán không? L trả lời "Có". **Quy** đưa cho **L** 200.000 đồng, L cầm tiền Quy đưa và bảo Quy đứng đợi. Vương Văn L cầm tiền và đi bộ đến nhà Vương Văn M - sinh năm 1974, ở thôn 1 MTh, xã M L, huyện Văn Bàn để hỏi mua ma túy. Khi đến nhà gặp M, L hỏi "*có hàng không bán cho cháu một gói*", M trả lời "có" và bảo giá 150.000 đồng. L đưa cho M 200.000 đồng, M cầm tiền L đưa, rồi đưa lại cho L 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh và số tiền 50.000 đồng tiền thừa. L cầm gói ma túy và tiền thừa quay lại vị trí Quy đã chờ trước đó để đưa gói ma túy cho Quy, còn 50.000 đồng tiền thừa L cất vào túi áo ngực đang mặc rồi đi về nhà. Quy cầm gói ma túy L đưa, cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Quy đang đi bộ ở đoạn đường thuộc thôn Tu Hạ, xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, thì bị tổ công tác của Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng. Khán xét chỗ ở của Nguyễn Văn Quy không phát hiện và thu giữ gì.

Hồi vào 17 giờ 15 phút ngày 29/9/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Vương Văn L. L đã tự giác lấy từ trong túi áo ngực đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng giao nộp cho Cơ quan điều tra và khai nhận đó là tiền L được hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Nguyễn Văn Quy mà có.

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 29/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Vương Văn M. M đã tự giác lấy 200.000 đồng từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp cho Cơ quan điều tra và khai nhận đó là tiền M bán ma túy cho L mà có. Tiếp đó Vương Văn M tự giác lấy từ trong túi áo khoác treo trên dây phơi trên gác xép ra 02 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột khô, máu trắng, vón cục và khai nhận đó là các gói ma túy của M tàng trữ với mục đích bán kiếm lời.

Về nguồn gốc ma túy Vương Văn M khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 29/9/2024 M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m60, người béo, mặc quần sọc màu đen, áo kẻ sọc trên đường thuộc

thôn 1 MTh, xã M L, huyện Văn Bàn, được 01 gói ma túy với giá 1.250.000 đồng, về nhà M chia tách làm 03 phần và gói lại bằng nilon màu xanh. Đến 13 giờ cùng ngày bán cho L 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng. Sau đó Cơ quan điều tra đến khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, M tự giác giao nộp ma túy và tiền bán ma túy có được.

Tại bản kết luận giám định số 405/KL-GĐMT ngày 03/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,047 gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Văn Quy; 1,855 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vương Văn M là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng **số 85/CT-VKS ngày 07/11/2024** của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố đối với bị cáo: **Vương Văn L, Vương Văn M** ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: **Vương Văn L, Vương Văn M** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Vương Văn L, Vương Văn M** đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Vương Văn L, Vương Văn M** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Vương Văn L** từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo **Vương Văn M** từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Vương Văn L, Vương Văn M** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+Xử phạt bị cáo **Vương Văn M** từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; Xử phạt bị cáo **Vương Văn L** từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Với mục đích kiếm lời bất chính, khoảng 15 giờ, ngày 29/9/2024, Nguyễn Văn Quy đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,047 gam Heroine vừa mới mua của Vương Văn L mà có. Tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở Vương Văn L tự giác giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và khai nhận là tiền L được hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Quy mà có. Tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Vương Văn M, M tự giác giao nộp 200.000đ trong đó có 150.000đ là tiền bán ma túy cho L còn lại 50.000đ là tiền M lấy tiền của M trả cho L không liên quan đến hành vi phạm tội và 02 gói ma túy có khối lượng 1,855 gam Heroine, tổng khối lượng là 1,902 gam Heroine nhằm mục đích bán để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Vương Văn L, Vương Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người có sức khỏe, có sức lao động nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà muốn kiếm tiền bất chính, bị cáo L bỏ ra 150.000đ để mua ma túy có khối lượng 0,047 gam Heroine, bị cáo M bỏ ra 1.250.000đ để mua ma túy có khối lượng 1,902 gam Heroine mục đích bán kiếm lời, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Văn L, Vương Văn M không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo L có nhận thân xấu tại Quyết định số 123/2023/QĐ-TA ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 18 tháng, chấp hành xong ngày 25/6/2024, đến nay chưa được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, thiếu ý thức chấp hành

pháp. Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân của bị cáo khi quyết định mức phạt tù phù hợp đối với bị cáo L.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị **Vương Văn L, bị cáo Vương Văn M** theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo **Vương Văn L, Vương Văn M** đều không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản riêng, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Xét, không phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông không quen biết đã bán ma túy cho **Vương Văn M**, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn Quy là người nghiện chất ma túy, đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,047 gam Heroine** để sử dụng cho bản thân, Công an huyện Văn Bàn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo **Vương Văn M** từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù. Xét thấy, mức án đề nghị của của Đại diện Viện kiểm sát là **ng nghiêm khắc**, chưa t-ơng xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm nên không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn diện khi quyết định mức án phạt tù phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,047 gam Heroine thu giữ của **Nguyễn Văn Quy**; 1,855 gam Heroine thu giữ của **Vương Văn M**. Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,027 gam Heroine của **Quy** và 0,145 gam Heroine của **M** là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,020 gam Heroine, cùng 01 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu đã tải niêm phong thu giữ của Nguyễn Văn Quy và 1,710 gam Heroine, 02 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu đã tải niêm phong thu giữ của Vương Văn M còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 150.000 đồng là tiền M bán ma túy cho L mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 50.000đ, trong tổng số tiền tạm giữ 200.000đ là tiền M lấy tiền của M trả cho L không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Vương Văn L, Vương Văn M** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Xử phạt bị cáo **Vương Văn M** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ **ngày 29/9/2024**.

+ Xử phạt bị cáo **Vương Văn L** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ **ngày 29/9/2024**.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,020g heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu đựng trong 01(một) bì niêm phong còn nguyên vẹn; 1,710g heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 02 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn

+ Tịch thu số tiền 50.000 đồng thu giữ của Vương Văn L là tiền hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Quy mà có; 150.000 đồng là tiền bán ma túy cho M mà có để nộp ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo Vương Văn M số tiền 50.000 đồng là số tiền tạm giữ còn lại, trong tổng số tiền tạm giữ 200.000 đồng (*chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 08/11/2024*).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Vương Văn L, Vương Văn M**.

Án xử công khai sơ thẩm Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa